

Bản án số: 39/2018/HSST

Ngày: 26/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh, ông Đường Ngọc Đại

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Bích – Thư ký TAND thành phố Phúc Yên.

Đại diện VKSND thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Cù Thị Hồng Duyên - Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại Nhà văn hóa tổ dân phố số 2, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST – HS ngày 13/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức K**, sinh ngày: 10/6/1988 tại Vĩnh Phúc.

Tên gọi khác: không;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn B, thị trấn T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn B, thị trấn T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 1/12; nghề nghiệp: không; đảng chính quyền, đoàn thể: không; bố đẻ là ông Nguyễn Đức N (đã chết); mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị V , sinh năm 1957; vợ là Chu Thị H , sinh năm 1986; con: không có; tiền án, tiền sự: không;

Quá trình hoạt động: Ngày 24/12/2013 bị Chủ tịch UBND huyện Sông Lô ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm 06 tỉnh Vĩnh Phúc thời hạn 2 năm, chấp hành xong ngày 06/1/2016 đến nay đã được xóa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 28/03/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Thế T , sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 15, phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc

- Ông Đỗ Ngọc K , sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 28/3/2018, K đi xe ô tô khách từ khu vực Dốc Láp thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đến khu vực cổng công ty Toyota Việt Nam thuộc phường P, thành phố P để tìm mua ma túy. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, K đang ngồi uống nước ở khu vực gần cổng Công ty Toyota Việt Nam thì có 01 thanh niên không quen biết (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến hỏi K “*Đi lấy đồ à?*”, K hiểu ý người này hỏi đi mua ma túy nên trả lời: “*ừ*”. Người thanh niên rủ K góp tiền đi mua ma túy về cùng sử dụng, K đồng ý. Người thanh niên đưa cho K số tiền 250.000 đồng, K cầm tiền rồi góp thêm số tiền 150.000 đồng của mình và cả hai cùng nhau đi bộ đến khu vực cây đa Tiền Châu, thuộc phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên gặp, mua 02 gói ma túy (heroin) của 01 người đàn ông không quen biết với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K cầm gói ma túy rồi cùng người thanh niên quay lại khu vực cổng Công ty Toyota Việt Nam để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực gần đường rẽ vào Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên thuộc tổ 1, phường H, thành phố P người thanh niên bảo K đứng đợi để mình đi mua xi lanh sử dụng ma túy. Khi K đang đứng đợi thì bị Cơ quan Công an đến kiểm tra hành chính phát hiện K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên, còn người thanh niên đi cùng K đã bỏ trốn.

Quá trình điều tra vụ án xác định bị cáo Nguyễn Đức K là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2013, đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm 06 tỉnh Vĩnh Phúc từ năm 2014 đến năm 2016 nay đã được xóa.

Vật chứng đã thu giữ:

Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Nguyễn Đức K 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số 421/ KLGD ngày 31/03/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: “*Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0, 2747gam, loại Heroin*”.

Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật A1 = 0,1575 gam cùng toàn bộ bao gói, cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc gói ma túy heroine thu giữ của K: Quá trình điều tra vụ án K khai nhận: Khoảng 10h00 ngày 28/3/2018, K đang ngồi uống nước ở khu vực gần cổng Công ty Toyota Việt Nam thì có 01 thanh niên không quen biết (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến rủ K góp tiền đi mua ma túy về cùng sử dụng, K đồng ý. Người thanh niên đưa cho K số tiền 250.000 đồng, K cầm tiền rồi góp thêm số tiền 150.000 đồng của mình và cả hai cùng nhau đi bộ đến khu vực cây đa Tiền Châu, thuộc phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên gặp, mua 02 gói ma túy (heroin) của 01 người đàn ông không quen biết với giá 400.000 đồng. Quá trình điều tra chưa xác định được người thanh niên rủ K góp tiền đi mua ma túy để sử dụng và đối tượng nam giới đã bán ma túy cho K tại khu vực cây đa Tiền Châu, thuộc phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên. Do vậy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định gồm A1 = 0,1575 gam và toàn bộ bao gói là tang vật của vụ án cần phải tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Đức K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 37/CT – VKSPY ngày 03/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Nguyễn Đức K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên được phân công duy trì công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Đức K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Đức K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28 tháng 03 năm 2018.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Đức K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại khu vực Tổ 1, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Đức K có hành vi tàng trữ trái phép 0,2747gam ma túy, loại Heroin, với mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an trên địa bàn thành phố Phúc Yên. Nên K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án tiền sự tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, hình phạt như vậy mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Xét thấy khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không, vì bị cáo Nguyễn Đức K không có tài sản riêng.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định gồm A1 = 0,1575 gam và toàn bộ bao gói.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Về thủ tục tố tụng : Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Đức K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 28 tháng 03 năm 2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định gồm A1 = 0,1575 gam và toàn bộ bao gói.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Phúc Yên;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an thành phố Phúc Yên ;
- THA hình sự + dân sự;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND thị trấn T, huyện Sông Lô;
- Lưu: VP + HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thanh Tâm